

Số: 1118/KH-GDDĐT -TC Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2020

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2021
ĐỀ ÁN DẠY VÀ HỌC NGOẠI NGỮ
TRONG HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN
GIAI ĐOẠN 2017-2025**

I. Căn cứ lập kế hoạch

Căn cứ Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 -2020”;

Căn cứ Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;

Căn cứ Thông tư số 51/2018/TT-BTC ngày 23/5/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;

Căn cứ Quyết định số 2658/QĐ-BGDĐT ngày 23/7/2018 về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT- BGDDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29/6/2019 về triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025;

Căn cứ nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 của Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025 tại Thành phố Hồ Chí Minh”, cụ thể như sau:

II. Mục tiêu chung

Nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ cho học sinh là một yêu cầu cấp thiết để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của thành phố.

Thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29/6/2019 về triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 448/QĐ-UBND về phê

duyet Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2020” nhằm nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn thành phố. Đến năm 2025, đạt được bước tiến rõ rệt về trình độ, năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và các trường chuyên nghiệp của thành phố Hồ Chí Minh.

III. Nhiệm vụ và Giải pháp

A. Nhiệm vụ

1. Xây dựng, hoàn thiện và triển khai chương trình, sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu dạy và học ngoại ngữ cho các cấp học và trình độ đào tạo theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế, phù hợp với đặc thù của Thành phố Hồ Chí Minh.

a) Đối với giáo dục mầm non:

- Triển khai chương trình cho trẻ mầm non làm quen tiếng Anh theo lộ trình đã xây dựng tại những cơ sở giáo dục có nhu cầu và đủ điều kiện thực hiện;

- Tổng kết, đánh giá việc triển khai chương trình cho trẻ mầm non làm quen tiếng Anh trên địa bàn.

b) Đối với giáo dục phổ thông:

- Đối với Chương trình tiếng Anh hệ 10 năm (lớp 3-12): Tiếp tục triển khai theo chương trình môn tiếng Anh trong Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018;

- Đối với Chương trình tiếng Anh tự chọn lớp 1 và lớp 2: Triển khai tại những cơ sở giáo dục có nhu cầu và đủ điều kiện theo chương trình môn tiếng Anh trong Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018;

- Đối với các chương trình ngoại ngữ khác: Triển khai theo chương trình môn ngoại ngữ tương ứng trong Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 và các hướng dẫn có liên quan của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Đối với việc dạy tích hợp ngoại ngữ trong một số môn học khác, dạy một số môn học khác (như môn Toán và các môn khoa học) bằng ngoại ngữ: Triển khai thực nghiệm/thí điểm chương trình tại những cơ sở giáo dục có nhu cầu và đủ điều kiện;

- Tổng kết, đánh giá việc triển khai các chương trình ngoại ngữ; chương trình dạy tích hợp ngoại ngữ trong một số môn học khác, dạy một số môn học khác (như môn Toán và các môn khoa học) bằng ngoại ngữ đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn.

c) Đối với giáo dục nghề nghiệp:

- Tiếp tục nghiên cứu, đánh giá, xây dựng, hoàn thiện các chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra và ngành, nghề đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (ưu tiên các ngành nghề trọng điểm quốc gia, khu vực, quốc tế);

- Đánh giá, hoàn thiện lộ trình áp dụng chuẩn đầu ra về năng lực ngoại ngữ đạt Bậc 2 (đối với học sinh tốt nghiệp trung cấp), Bậc 3 (đối với sinh viên tốt nghiệp cao đẳng), Bậc 4 (đối với sinh viên tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngoại ngữ) hướng tới mục tiêu 20% các cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai chương trình ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra và ngành nghề đào tạo vào năm 2022;

- Lựa chọn một số môn học và môn chuyên ngành, nghề phù hợp để hướng dẫn xây dựng, thực hiện lộ trình triển khai dạy tích hợp ngoại ngữ trong một số môn học khác, dạy một số môn chuyên ngành, nghề bằng ngoại ngữ;

- Tổng kết, đánh giá việc triển khai các chương trình ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra và ngành nghề đào tạo đối với giáo dục nghề nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục nghiên cứu, đánh giá, xây dựng, hoàn thiện các chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo ngoại ngữ theo chuẩn quốc gia và quốc tế.

- Tiếp tục đổi mới chương trình dạy và học ngoại ngữ đối với trung tâm Giáo dục thường xuyên, trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, đa dạng về hình thức, đối tượng, trình độ đào tạo, đáp ứng nhu cầu người học, có tác dụng tích cực, đảm bảo yêu cầu nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ.

- Tổng kết, đánh giá việc triển khai các chương trình ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra đối với cơ sở giáo dục giáo dục thường xuyên trên địa bàn.

2. Đổi mới kiểm tra, đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế

- Phát triển ngân hàng câu hỏi thi, đề thi đánh giá năng lực ngoại ngữ; ngân hàng dữ liệu về kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kỳ (thông tin và các nội dung hỗ trợ kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kỳ);

- Hướng dẫn sử dụng ngân hàng dữ liệu về hoạt động kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kỳ trong dạy và học ngoại ngữ đối với giáo dục phổ thông, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên trên địa bàn;

- Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên trách về khảo thí ngoại ngữ;

- Nâng cao hiệu quả các hoạt động kiểm tra, đánh giá thường xuyên đảm bảo chất lượng dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế.

3. Phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ đủ về số lượng và bảo đảm chất lượng

- Tuyển dụng đủ số lượng giáo viên, giảng viên ngoại ngữ, giảng viên dạy chuyên ngành, nghề bằng ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu triển khai dạy và học ngoại ngữ năm học 2021-2022 và các năm tiếp theo;

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ và năng lực sư phạm cho giáo viên, giảng viên ngoại ngữ; giáo viên, giảng viên dạy các môn học khác và các môn chuyên ngành, nghề bằng ngoại ngữ;

Ưu tiên tuyển dụng và bồi dưỡng giáo viên tiếng Anh tiểu học đảm bảo việc dạy và học môn tiếng Anh theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018, đặc biệt là mục tiêu triển khai Chương trình tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 từ năm học 2020-2021 và Chương trình tiếng Anh hệ 10 năm (lớp 3-12) cho học sinh lớp 3 toàn thành phố từ năm học 2022-2023.

4. Tổ chức bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ công chức, viên chức (không bao gồm đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ)

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường điều kiện dạy và học ngoại ngữ

- Lựa chọn, trang bị bổ sung các trang thiết bị cần thiết đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học môn ngoại ngữ theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018;

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực sử dụng trang thiết bị phục vụ dạy và học ngoại ngữ và các hệ thống học liệu ngoại ngữ trực tuyến cho đội ngũ giáo viên, giảng viên, cán bộ kỹ thuật;

- Tổng kết, đánh giá việc tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn; việc phát triển các hệ thống hỗ trợ dạy và học ngoại ngữ trực tuyến và trên máy tính phù hợp với nhiều đối tượng người học, nhu cầu học ngoại ngữ khác nhau; việc triển khai phát động, khuyến khích giáo viên, giảng viên tham gia xây dựng bài giảng và học liệu ngoại ngữ điện tử.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông, hợp tác quốc tế, xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ

- Tổ chức truyền thông về việc dạy và học ngoại ngữ nhằm cung cấp thông tin kịp thời, nâng cao nhận thức đến toàn xã hội, đặc biệt là giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên và cán bộ quản lý giáo dục;

- Tổ chức triển khai hợp tác, hội nhập quốc tế trong dạy và học ngoại ngữ;

- Tổng kết, đánh giá công tác truyền thông, hợp tác quốc tế, xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn.

7. Đẩy mạnh xã hội hóa trong dạy và học ngoại ngữ

- Tiếp tục khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ, hợp tác, đầu tư, cung cấp các dịch vụ dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là các chương trình dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin;

- Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ của các cơ sở giáo dục tại thành phố theo cơ chế tự chủ;

- Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của các trung tâm ngoại ngữ tại thành phố trong việc dạy và học ngoại ngữ ngoài nhà trường;

- Tổng kết, đánh giá việc triển khai hoạt động khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ, hợp tác, đầu tư, cung cấp các dịch vụ dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là các chương trình dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin; việc nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ của các cơ sở giáo dục tại thành phố theo cơ chế tự chủ; việc kiểm soát chất lượng, phát huy vai trò của các trung tâm ngoại ngữ tại thành phố trong việc dạy và học ngoại ngữ ngoài nhà trường.

8. Nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án cho đội ngũ cán bộ quản lý Đề án tại thành phố;

- Thực hiện các báo cáo trực tiếp và trực tuyến theo hướng dẫn của thành phố và Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên, định kỳ và đột xuất việc triển khai, thực hiện Đề án tại thành phố;

- Tổng kết, đánh giá việc nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án.

B. Giải pháp

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dạy, người học và toàn xã hội; chỉ đạo, quản lý có hiệu quả hoạt động dạy học ngoại ngữ.

Cấp ủy, chính quyền các cấp, ngành Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức, nhằm nâng cao nhận thức trong xã hội, nhất là đối với học sinh, sinh viên, cán bộ, công chức, viên chức về lợi ích dạy và học ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu hội nhập. Thu hút sự quan tâm, đóng góp của cộng đồng cho công tác dạy và học ngoại ngữ.

Thực hiện nghiêm túc hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân. Điều tra nhu cầu học, thống kê số lượng, chất lượng của học sinh và đội ngũ giáo viên, điều kiện về cơ sở vật chất để xây dựng kế hoạch dạy học ngoại ngữ phù hợp từng giai đoạn. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch của các đơn vị.

Gắn việc học ngoại ngữ với yêu cầu sử dụng thường xuyên ở các mức độ khác nhau đối với cán bộ, công chức, viên chức. Có chế độ động viên, khuyến khích đối với người sử dụng thành thạo ngoại ngữ cho học tập, nghiên cứu và phục vụ cho yêu cầu phát triển nghề nghiệp.

b) Tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên ngoại ngữ

- Trên cơ sở điều tra nhu cầu học ngoại ngữ, thống kê số lượng, chất lượng học sinh các cấp học, tiến hành khảo sát, phân loại đội ngũ giáo viên hiện có theo khung năng lực 6 bậc để có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng hàng năm, nhằm chuẩn hoá trình độ đào tạo theo quy định, đáp ứng các tiêu chí hiện hành.

- Tăng cường tổ chức các lớp bồi dưỡng cho giáo viên ngoại ngữ các bậc học, giáo viên giảng dạy chương trình ngoại ngữ tại các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đạt chuẩn theo quy định của cấp học; bồi dưỡng phương pháp giảng dạy tiếng Anh giáo viên cốt cán tại nước ngoài; bồi dưỡng giáo viên tiếng Anh giảng dạy chương trình làm quen với ngoại ngữ cho trẻ mầm non; bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ cho giáo viên, giảng viên ngoại ngữ và dạy các môn khoa học và chuyên ngành bằng ngoại ngữ (ưu tiên giáo viên tiếng Anh cấp tiểu học); bồi dưỡng giáo viên ngoại ngữ giảng dạy chương trình đào tạo bằng tiếng Anh tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; bồi dưỡng giảng viên sư phạm ngoại ngữ giảng dạy chương trình đào tạo giáo viên bằng tiếng Anh tại các cơ sở giáo dục đại học.

- Tiếp tục tuyển dụng giáo viên ngoại ngữ (Tiếng Anh và các ngoại ngữ khác) cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của giáo viên mỗi bậc học theo quy định hiện hành. Thực hiện chính sách ưu tiên tuyển dụng những giáo viên đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu của các chương trình dạy học ngoại ngữ tại các trường phổ thông trong thành phố.

- Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng gắn với yêu cầu công tác. Khuyến khích giáo viên, giảng viên tự bồi dưỡng nâng cao trình độ, hỗ trợ tham gia các lớp bồi dưỡng trong nước và quốc tế. Hàng năm, cử đi đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ để dạy các cấp học để đến năm 2025 có 100% giáo viên đạt chuẩn theo quy định của cấp học. Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên ngoại ngữ một cách ổn định, bền vững. Kinh phí đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, thực hiện theo phương thức Nhà nước, nhà trường và giáo viên, giảng viên cùng góp sức.

c) Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục tiếp tục rà soát, xây dựng kế hoạch phát triển chương trình giáo dục môn học ở các nhà trường một cách phù hợp, hiệu quả. Giáo viên chủ động, tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tối đa tính tích cực của người học; chú trọng rèn luyện các kỹ năng nói, nghe, đọc, viết một cách thành thạo, đúng chuẩn, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng hợp lý các thiết bị dạy học; xác định đổi mới phương pháp là điều kiện cơ bản kích thích sự chuyên cần và ham mê học ngoại ngữ của học sinh, sinh viên.

- Tổ chức các hội thi, hoạt động chuyên môn, giao lưu ngoại ngữ giữa các đơn vị trong và ngoài nước; tạo điều kiện cho giáo viên được tham gia các hội thảo, hội nghị về ngoại ngữ bằng tiếng nước ngoài do các trường đại học hoặc các tổ chức quốc tế tổ chức. Xây dựng môi trường thuận lợi, hỗ trợ việc dạy và học ngoại ngữ, tạo động cơ học tập ngoại ngữ cho học sinh, sinh viên.

- Các cơ sở giáo dục phát huy vai trò của câu lạc bộ ngoại ngữ với nội dung sinh hoạt thiết thực, tạo môi trường học tập ngoại ngữ sôi nổi trong các nhà trường.

- Phát huy năng lực các chuyên gia ngoại ngữ, các tình nguyện viên, các giáo viên người nước ngoài được phép làm việc và lao động tại Việt Nam tăng cường giúp đỡ các nhà trường về chuyên môn.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các nhà trường đổi mới linh hoạt hình thức sinh hoạt chuyên môn; tổ chức câu lạc bộ và sinh hoạt chuyên môn ngoại ngữ theo trường và cụm trường để trao đổi kinh nghiệm giảng dạy, tăng cường giao tiếp ngoại ngữ; đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ.

d) Đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị cho dạy và học ngoại ngữ

- Từng bước đầu tư mua sắm thiết bị dạy và học ngoại ngữ cho các cơ sở giáo dục theo lộ trình kế hoạch triển khai. Xây dựng các phòng học đa năng, bổ sung thiết bị dạy học thông dụng cho các nhà trường (theo danh mục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành) phục vụ cho việc dạy và học ngoại ngữ các cấp học.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, định kỳ hàng năm về sử dụng thiết bị dạy học ngoại ngữ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc dạy và học ngoại ngữ ở các nhà trường. Khuyến khích mỗi giáo viên ngoại ngữ tự trang bị máy tính xách tay và sử dụng thành thạo internet để phục vụ giảng dạy, công tác.

đ) Thực hiện đầy đủ cơ chế, chính sách của Nhà nước, của thành phố dành cho đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ

- Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách dành cho giáo viên, trong đó có giáo viên ngoại ngữ. Xây dựng những cơ chế, chính sách phù hợp của thành phố dành cho đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ các cấp học, tạo điều kiện thực hiện các chương trình đào tạo nâng cao chất lượng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, thu hút sự đóng góp của các lực lượng xã hội cho dạy và học ngoại ngữ.

e) Tăng cường hợp tác quốc tế trong dạy và học ngoại ngữ

- Khuyến khích đầu tư nước ngoài trong phát triển mở rộng các loại hình cơ sở đào tạo ngoại ngữ. Khuyến khích các trường có điều kiện thực hiện các chương trình hợp tác, liên kết đào tạo ngoại ngữ với các trường ở nước ngoài và các tổ chức quốc tế.

- Các trường trung học phổ thông chuyên, các trường thực hiện mô hình tiên tiến, các

trường phổ thông và các trung tâm Giáo dục thường xuyên, trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên có điều kiện tiếp tục phối hợp với các đơn vị, các tổ chức trong và ngoài nước để học sinh, sinh viên được trải nghiệm tại môi trường ngoại ngữ chuẩn với giáo viên nước ngoài; các trung tâm ngoại ngữ tin học phát huy năng lực, triển khai việc đưa giáo viên nước ngoài đạt chuẩn về dạy ngoại ngữ tại thành phố.

g) Kiểm tra, đánh giá việc tổ chức thực hiện Đề án của các đơn vị, đặc biệt đối với giáo dục phổ thông, nhằm thúc đẩy chất lượng dạy học ngoại ngữ

- Xây dựng kế hoạch, định kỳ kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch dạy học ngoại ngữ của các nhà trường, đảm bảo mục tiêu tư vấn thúc đẩy và điều chỉnh quá trình thực hiện hiệu quả.

- Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá các hoạt động dạy và học ngoại ngữ của giáo viên và học sinh. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra giáo viên, nhằm tư vấn, thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động dạy và học của các nhà trường.

IV. Kinh phí

Kinh phí được trích từ nguồn ngân sách của thành phố và các quận, huyện, từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

V. Tổ chức thực hiện

1. Lộ trình thực hiện

Giai đoạn 2020-2021, tiếp tục triển khai chương trình ngoại ngữ và các chương trình tăng cường ngoại ngữ tại các cơ sở giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt. Tiếp tục tuyển dụng giáo viên ngoại ngữ, chú trọng tuyển dụng giáo viên tiếng Anh và các ngoại ngữ khác có trình độ cao. Chú trọng đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng giáo viên ngoại ngữ các cấp học theo khung năng lực ngoại ngữ. Xây dựng các phòng dạy học ngoại ngữ, phòng nghe nhìn và phòng học đa phương tiện cho các cấp học.

- Cấp Tiểu học: Triển khai Chương trình tiếng Anh tự chọn lớp 1 từ năm học 2020-2021 (cuốn chiếu lên lớp 2 năm học 2021 - 2022); tiếp tục triển khai các lớp 2, 3, 4 và 5 các chương trình tiếng Anh Đề án (4 tiết/tuần), Tiếng Anh Tăng cường (8 tiết/tuần) - đã thực hiện từ năm học 2015-2016 căn cứ theo Đề án 448 và nay là Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29/6/2019 về triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; tiếng Anh tích hợp (thực hiện theo quyết định số 5695/QĐ - UBND ngày 20/11/2014 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học & Tiếng Anh tích hợp Khung chương trình Quốc gia Anh và Việt Nam”) cho học sinh thành phố. Sở Giáo dục và Đào tạo cũng đặc biệt khuyến khích sử dụng giáo viên bản ngữ, phần mềm hỗ trợ trong dạy và học ngoại ngữ theo phương thức xã hội hóa giáo dục (tự nguyện, không bắt buộc).

- Cấp THCS và THPT: 100% học sinh được học chương trình ngoại ngữ 10 năm hoặc chương trình ngoại ngữ tăng cường theo Đề án của thành phố. Triển khai dạy ngữ 2 tiếng Pháp, tiếng Trung, tiếng Nhật, tiếng Đức, tiếng Hàn ở cấp THCS và THPT ở một số trường có điều kiện.

- Giáo dục thường xuyên: 100% học viên các lớp bổ túc THPT được học ngoại ngữ.

- Giáo dục nghề nghiệp: Thực hiện theo quy định về chuẩn đầu ra tiếng Anh của học sinh tốt nghiệp Trung cấp và Cao đẳng của Tổng cục giáo dục nghề nghiệp.

2. Tổ chức thực hiện

2.1 Sở Giáo dục và Đào tạo :

2.1.1 Phòng Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Trung học, Giáo dục Thường xuyên:

Căn cứ kế hoạch chung của Sở Giáo dục và Đào tạo, xây dựng văn bản hướng dẫn từng cấp học thực hiện:

- + Xác định mục tiêu và chương trình dạy từng cấp học.
- + Yêu cầu về đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị tối thiểu phải có.
- + Số lớp, số học sinh dự kiến học từng loại chương trình.
- + Sơ kết, rút kinh nghiệm từng học kỳ và tổng kết đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện năm kế tiếp.

2.1.2 Văn phòng Sở:

Phối hợp với phòng Kế hoạch Tài chính làm việc với Sở Tài Chính để được cấp dự toán kinh phí kịp thời, đảm bảo kế hoạch được thực hiện đúng tiến độ.

2.1.3 Phòng Kế hoạch Tài chính:

Căn cứ vào số lượng và yêu cầu của các phòng chuyên môn tiến hành lập dự toán cụ thể cho từng nội dung và xác định nguồn kinh phí để triển khai thực hiện:

+ Đối với kinh phí từ nguồn ngân sách thì phải trình Ủy ban Nhân dân Thành phố và Sở Tài chính để được cấp đầy đủ kịp thời.

+ Đối với kinh phí từ nguồn xã hội hóa thì tham mưu văn bản trình Ủy ban Nhân dân Thành phố xin mức thu phục vụ cho dạy học ngoại ngữ và có văn bản hướng dẫn cơ sở thực hiện.

2.1.4 Phòng Tổ chức Cán bộ:

- Phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức và triển khai các lớp đào tạo, bồi dưỡng giáo viên ngoại ngữ đạt chuẩn theo quy định cho đội ngũ viên chức và công chức trên địa bàn thành phố..

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành cơ chế, chính sách phù hợp dành cho cán bộ quản lý, giáo viên ngoại ngữ đạt chuẩn tham gia quản lý và giảng dạy các cấp học.

2.2 Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Tham mưu cho Ủy ban Nhân dân quận, huyện, thành lập ban chỉ đạo thực hiện đề án. Trưởng phòng Giáo dục làm Phó trưởng ban thường trực.

- Căn cứ kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo để xây dựng kế hoạch cụ thể của quận huyện mình và trình Ủy ban Nhân dân quận, huyện phê duyệt.

- Đẩy mạnh tiến độ xây dựng trường lớp, thực hiện kế hoạch giảm dần sĩ số học sinh trong công tác tuyển sinh năm học mới.

- Triển khai việc lựa chọn và xây dựng trường điển hình về đổi mới toàn diện dạy và học ngoại ngữ.

- Chỉ đạo các trường trực thuộc thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả việc tổ chức giảng dạy chương trình Tiếng Anh, đảm bảo 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết.

- Tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên; đồng thời khuyến khích học sinh tự tin lựa chọn tham gia các kỳ thi theo các chuẩn quốc tế của Pearson Test of English Young Learners, Toefl Primary, Cambridge,... để đạt chuẩn đầu ra theo quy định dành cho từng đối tượng học sinh.

2.3 Các trường trực thuộc:

- Căn cứ kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo, tổ chức khảo sát đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giáo viên tiếng Anh từ đó xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể của đơn vị.

- Tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp học bồi dưỡng (nếu chưa đạt chuẩn).

- Hợp phụ huynh học sinh nhằm phổ biến sâu rộng, mục đích, yêu cầu, hiệu quả của việc thực hiện đề án Tiếng Anh; giới thiệu chương trình trường đang thực hiện trong kế hoạch tuyển sinh đầu cấp và đội ngũ giáo viên tham gia giảng dạy chương trình (kể cả giáo viên bản ngữ).

VI. Kiến nghị

Sở Giáo dục và Đào tạo kính đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo cụ thể về việc xây dựng các tiêu chí xây dựng trường điển hình về đổi mới toàn diện dạy và học ngoại ngữ. *h*

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- BQL ĐANNG 2020;
- Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- UBND Q, H;
- Ban Giám đốc Sở GD&ĐT;
- Các phòng ban chuyên môn Sở;
- PGD&ĐT Q, H;
- Lưu: VT, TCCB (HD). *h*



Lê Hồng Sơn